

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HS-ST

Ngày: 22 - 4 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Đoàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tịnh

Ông Lê Văn Lil

- Thư ký phiên tòa: Ông Phú Thanh Thiện, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tăng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2025/TLST-HS, ngày 14 tháng 03 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Phan Hoàng T, sinh ngày 16/9/2004; nơi cư trú: Ấp D, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn G, sinh năm 1986 và bà Phan Thị Thúy D, sinh năm 1988; Bị cáo chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 18/12/2024 cho đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1957. Nơi cư trú: Ấp A, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 12 giờ ngày 03/7/2024 Phan Hoàng T đi xe ô tô từ thị trấn G đến gần trại tôm giống Dương H, sau đó đi bộ rẽ vào tuyến lộ bê tông tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến nhà ông Nguyễn Văn K thuộc ấp A, xã L thì T thấy bên hong nhà có 01 chiếc xe Honda hiệu Futrure, màu đỏ đen, biển số 94B1-152.07 còn gắn chìa khóa trên xe, quan sát không thấy ai nên T đi vào khởi động xe và chạy đi. T điều khiển xe đến quán cà phê Vườn D1 đối diện tiệm S thuộc khóm C, phường H, thành phố B gặp Tăng Hồng H1 để bán xe. Tại đây, T nói với H1 là xe của gia đình do mất giấy tờ, đang cần tiền nên bán. H1 tin tưởng và đồng ý mua với giá 2.900.000 đồng. Số tiền này T đã tiêu xài cá nhân và trả nợ hết.

Tại bản kết luận định giá số 42/HĐ ngày 16/7/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận, giá trị còn lại của xe mô tô là 6.500.000 đồng.

Cáo trạng số: 26/CT-VKS-KSĐT, ngày 12/03/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Phan Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Án phí bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 94B1-152.07 đã trả lại cho bị hại

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo Phan Hoàng T tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ ngày 03/7/2024, tại nhà của ông Nguyễn Văn K thuộc ấp A, xã L, huyện Đ; bị cáo đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở, không quản lý tài sản của ông K để chiếm đoạt 01 xe mô tô biển kiểm soát 94B1-152.07 có giá trị 6.500.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố, dấu hiệu của tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng hành vi bị cáo đã thực hiện.

[3]. Bị cáo Phan Hoàng T là người đã thành niên, có đủ khả năng để nhận thức hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô của ông Nguyễn Văn K là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản trái phép của người khác bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì lòng tham tư lợi mà bị cáo cố ý thực hiện.

[4]. Xét thấy hành vi trái pháp luật của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với Tăng Hồng H1 khi mua xe không biết xe do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô honda, hiệu Futrure, biển số 94B1-152.07 do Tăng Hồng H1 giao nộp, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

[7]. Xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác có liên quan trong vụ án là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo Phan Hoàng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Hoàng T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2024.

2. Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô honda, hiệu Future, biển số 94B1-152.07 do Tăng Hồng H1 giao nộp, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Hoàng T phải nộp 200.000 đồng

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- CQ Điều tra CA tỉnh BL;
- Chi Cục THADS huyện Đông Hải;
- Bị cáo; Bị hại;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Đoàn

- Lưu hồ sơ vụ án.